

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, nguồn gốc xuất xứ, nhãn mác ký mã hiệu		
1.1. Đặc tính thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo, công nghệ.	E-HSDT đạt các yêu cầu sau: - Nhà thầu giới thiệu hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng bằng hoặc vượt trội so với yêu cầu của E-HSMT. Bảng Đáp ứng thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu: phải mô tả chi tiết thông số kỹ thuật, xuất xứ, ký mã hiệu, hãng sản xuất phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại Chương V của E-HSMT. Bảng đáp ứng phải chỉ rõ yêu cầu kỹ thuật được đáp ứng nằm ở đâu (dòng nào, trang nào) trong các tài liệu đi kèm Catalogue, Brochure, Datasheet.... nếu không chỉ rõ có minh chứng, hoặc minh chứng không đúng, bên mời thầu có thể coi là hàng hoá không đáp ứng về mặt kỹ thuật. - E-HSDT phải có đầy đủ catalogue, hình ảnh đối với hàng hóa dự thầu kèm theo E-HSDT. Hình ảnh đảm bảo đúng sản phẩm mà nhà thầu chào dự thầu, chất lượng hình ảnh rõ nét, Catalogue phải chính xác với Catalogue được nhà sản xuất công bố chính thức (trên website hoặc các hình thức khác). Nếu Catalogue không phải là tiếng Việt nhà thầu nộp bản phiên dịch sang tiếng Việt và hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung của bản dịch. - Có đầy đủ cam kết và hàng hóa phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Mục 1.2, Mục 1.3 trong Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT. - Nhà thầu phải lập bảng so sánh đặc tính thông số kỹ thuật của hàng hóa giữa E-HSMT và E-HSDT. * Lưu ý rất quan trọng: Đặc tính, tính năng, chức	Đạt

	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
	<p>năng thông số kỹ thuật của thiết bị căn cứ vào mã hàng hóa mà nhà thầu ghi trong E-HSDT để đánh giá theo các tiêu chí đánh giá như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu làm căn cứ đánh giá: các tài liệu (bao gồm datasheet, nhãn hiệu, ký mã hiệu, xuất xứ, catalogue, thông tin hàng hóa,...) của thiết bị đăng trên website chính thức của nhà sản xuất tại thời điểm đánh giá E-HSDT. - Trường hợp trên website của nhà sản xuất không có tài liệu của thiết bị dự thầu trong E-HSDT thì căn cứ theo tài liệu kèm theo E-HSDT để đánh giá. - Trường hợp đặc tính, tính năng, chức năng thông số kỹ thuật của thiết bị ghi trong E-HSDT có nội dung khác với đặc tính, tính năng, chức năng thông số kỹ thuật của thiết bị của tài liệu trên website của nhà sản xuất thì tài liệu trên website của nhà sản xuất là căn cứ để đánh giá thiết bị đó. - Nhà thầu tham dự thầu có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin tài liệu kèm theo E-HSDT khi nộp E-HSDT so với tài liệu trên website chính thức của nhà sản xuất. 	
	<p>Không đáp ứng yêu cầu trên. Lưu ý: Có ≥ 01 thiết bị không đạt thì kết quả đánh giá không đạt.</p>	Không đạt
<p>1.2. Nguồn gốc xuất xứ hàng hóa, chất lượng, tiêu chuẩn sản xuất của hàng hóa</p>	<p>Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, tình trạng và năm sản xuất 2024 trở về sau của từng chủng loại hàng hóa dự thầu và cung cấp đầy đủ tài liệu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cam kết Cung cấp Chứng nhận xuất xứ (CO), chứng nhận chất lượng (CQ) đối với hàng hóa nhập khẩu hoặc chứng nhận chất lượng xuất xưởng đối với hàng trong nước. - Đối với một số hàng hóa phải đảm bảo đạt chứng nhận (chi tiết qui định tại chương V). - Nhà thầu nộp kèm E-HSDT tài liệu chứng minh hãng sản xuất hàng hóa đáp ứng tiêu chuẩn ISO, TCVN, QCVN đối với các mục có yêu cầu cụ thể nêu tại chương V, E-HSMT. - Nhà thầu phải cam kết sẵn sàng cung cấp bản gốc hoặc thông tin công khai các tài liệu của Nhà sản xuất, nguyên liệu để xác nhận các thông tin liên quan sản phẩm do Nhà thầu kê khai dự thầu (nếu được chủ đầu tư yêu cầu). - Nhà thầu phải cam kết sẽ thu hồi tất cả hàng hóa, thiết bị (cùng chủng loại) nếu bất kỳ một sản phẩm nào bị phát hiện không đảm bảo quy cách, đặt tính, 	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
	<p>thông số kỹ thuật hàng hóa quy định tại Chương V, E-HSMT.</p> <p>- Nhà thầu phải cam kết chấp nhận mọi biện pháp kiểm tra chất lượng hàng hóa, thiết bị mà chủ đầu tư sẽ tiến hành để chứng minh chất lượng sản phẩm do nhà thầu cung cấp (mọi chi phí do nhà thầu chịu)</p> <p>- Nhà thầu cam kết khi có thông báo quyết định trúng thầu và trong vòng 07 ngày nhà thầu hoàn thiện hợp đồng và đồng thời cung cấp mỗi chủng loại hàng hóa với số lượng 01 đúng theo danh mục trong E-HSMT để chủ đầu tư kiểm tra;</p> <p>- Nhà thầu cam kết hàng hóa trước khi nghiệm thu phải được kiểm định đúng theo yêu cầu của E-HSMT bởi đơn vị có chức năng kiểm định đúng theo danh mục trong E-HSMT bởi đơn vị có chức năng kiểm định theo quy định của pháp luật (nếu chủ đầu tư yêu cầu), mọi chi phí kiểm định nhà thầu chịu.</p>	
	<p>Không đáp ứng yêu cầu trên.</p> <p>Lưu ý: Có ≥ 01 yêu cầu không đạt hoặc nội dung không đáp ứng thì kết quả đánh giá không đạt</p>	Không đạt
1.3. Nhãn mác, ký mã hiệu hàng hóa	Hàng hóa chào thầu phải có Nhãn mác, ký mã hiệu, hãng sản xuất rõ ràng.	Đạt
	<p>E-HSMT không đáp ứng ≥ 01 các trường hợp sau đây sẽ không đáp ứng yêu cầu E-HSMT.</p> <p>a) Có ≥ 01 thiết bị không có ghi mã hàng.</p> <p>b) Có ≥ 01 thiết bị không có ghi rõ ràng mã hàng hóa.</p> <p>c) Có ≥ 01 thiết bị không có ghi hãng sản xuất.</p> <p>d) Có ≥ 01 thiết bị không có ghi rõ ràng hãng sản xuất.</p> <p>e) Có ≥ 01 thiết bị không có ghi xuất xứ hàng hóa.</p> <p>f) Có ≥ 01 thiết bị không có ghi rõ ràng xuất xứ hàng hóa (trong đó có trường hợp ghi từ 02 xuất xứ trở lên).</p> <p>g) Có ≥ 01 thiết bị không có đặc tính, thông số kỹ thuật, tính năng, chức năng của thiết bị.</p> <p>h) Có ≥ 01 thiết bị không có ghi rõ đặc tính, thông số kỹ thuật, tính năng, chức năng của thiết bị.</p> <p>i) Có ≥ 01 thiết bị có đặc tính, thông số kỹ thuật, tính năng, chức năng của thiết bị không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p>	Không đạt
2 Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
2.1. Giải pháp kỹ thuật	Thuyết minh giải pháp kỹ thuật về thời gian, địa điểm, quy trình cung cấp và tiếp nhận ... hợp lý để đạt hiệu quả kinh tế và tạo sự thuận lợi nhất cho các đơn vị thụ hưởng trong quá trình tiếp nhận và sử dụng	Đạt
Trình bày tính hợp lý, phù hợp hiện trạng công trình và hiệu quả của các		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
giải pháp kỹ thuật thuộc gói thầu	hàng hóa. Giải pháp kỹ thuật cho gói thầu: Có đề xuất giải pháp kỹ thuật đầy đủ và phù hợp với E-HSMT.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên. Lưu ý: Có ≥ 01 yêu cầu không đạt hoặc nội dung không đáp ứng thì kết quả đánh giá không đạt	Không đạt
2.2. Biện pháp tổ chức cung cấp, thi công, lắp đặt hàng hóa Trình bày tính hợp lý và phù hợp hiện trạng công trình của các biện pháp tổ chức cung cấp lắp đặt hàng hóa thuộc gói thầu và có bố trí công nhân kỹ thuật phục vụ thi công.	<p>1. Thuyết minh biện pháp tổ chức cung cấp, thi công, lắp đặt hàng hóa với các quy trình Vận chuyển, Bảo quản, Lưu kho, Tiếp nhận, Thi công lắp đặt, Vận hành, Kiểm tra và thử nghiệm... hợp lý để đạt hiệu quả kinh tế và tạo sự thuận lợi nhất cho các đơn vị thụ hưởng trong quá trình tiếp nhận và sử dụng hàng hóa.</p> <p>2. Biện pháp nhập khẩu hoặc sản xuất: Có thuyết minh chi tiết từng nội dung, các mốc thời gian thực hiện cụ thể; đồng thời biện pháp nhập khẩu hoặc sản xuất phải khả thi, phù hợp và thống nhất các nội dung trong E-HSMT và phù hợp với yêu cầu của E-HSMT của gói thầu.</p> <p>3. Biện pháp vận chuyển đảm bảo chất lượng: Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến nơi tập trung và đến nơi cung cấp, lắp đặt và có thuyết minh biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của hàng hóa trong quá trình vận chuyển, lưu kho.</p> <p>4. Biện pháp thi công lắp đặt, cài đặt thiết bị: Có thuyết minh chi tiết về biện pháp thi công lắp đặt, cài đặt khả thi thực hiện theo từng công việc của gói thầu và đáp ứng theo yêu cầu E-HSMT (Biện pháp thi công lắp đặt, cài đặt thiết bị phải nêu chi tiết từng bước thực nội dung công việc, các mốc thời gian thực hiện và các yếu tố khác có liên quan trong công tác cung cấp, lắp đặt thiết bị của gói thầu).</p> <p>5. Biện pháp kiểm tra, nghiệm thu, vận hành thử và đào tạo hướng dẫn sử dụng: Có thuyết minh đề xuất chi tiết, hợp lý, khả thi thực hiện và phù hợp với E-HSMT; đồng thời, vận dụng các quy định của pháp luật hiện hành đề xuất toàn bộ danh mục hồ sơ và chi tiết các mẫu biểu: kiểm tra, nghiệm thu, vận hành thử, đào tạo hướng dẫn sử dụng</p> <p>6. Có thuyết minh trình bày đầy đủ, hợp lý, chi tiết và rõ ràng biện pháp phối hợp với chủ đầu tư trong quá trình cung cấp lắp đặt hàng hóa phải phù hợp và thống nhất các nội dung trong E-HSMT và phù hợp với E-HSMT của gói thầu.</p> <p>- Nhà thầu phải có kế hoạch và đảm bảo huy động đủ nhân sự cho việc thi công, lắp đặt hàng hoá theo đúng cam kết về thời gian mà nhà thầu thể hiện trong bảng</p>	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
	<p>tiền độ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bản cam kết tất cả cán bộ, nhân viên khi làm việc phải tuân thủ theo quy định, nội quy của nơi thi công. - Có bản cam kết phải tu sửa lại các hư hỏng trong quá trình cung cấp, lắp đặt, nghiệm thu làm hư hỏng các thiết bị, hiện trạng của công trình 	
	<p>Không đáp ứng yêu cầu trên.</p> <p>Lưu ý: Có ≥ 01 yêu cầu không đạt hoặc nội dung không đáp ứng thì kết quả đánh giá không đạt</p>	Không đạt
2.3. Tiến độ cung cấp hàng hóa theo yêu cầu tại chương V E-HSMT	<ul style="list-style-type: none"> - Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu tiến độ giao hàng 20 ngày với chi tiết thời gian đáp ứng yêu cầu tại chương V-HSMT. 	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3. Bảo hành, bảo dưỡng, bảo trì		
3.1. Đề xuất Bảo hành, bảo trì đáp ứng yêu cầu cụ thể tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật - E-HSMT.	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bảo hành: Đáp ứng yêu cầu tại chương V-HSMT. - Bảo trì định kỳ 3 tháng / lần, trong suốt thời gian bảo hành. Đối với trường hợp nhà thầu không thực hiện bảo dưỡng, bảo trì thiết bị trong thời gian bảo hành thiết bị thì Chủ đầu tư sẽ xem như nhà thầu không thực hiện nhiệm vụ bảo hành và sẽ xử lý bảo lãnh bảo hành theo quy định. - Trình bày cụ thể quy trình và điều kiện bảo hành một cách cụ thể để đảm bảo hiệu quả tính liên tục trong quá trình sử dụng thiết bị của đơn vị trực tiếp sử dụng. 	Đạt
	<p>Không đáp ứng yêu cầu trên.</p> <p>Lưu ý: Có ≥ 01 yêu cầu không đạt hoặc nội dung không đáp ứng thì kết quả đánh giá không đạt</p>	Không đạt
3.2. Năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá	<p>Nhà thầu cam kết cung cấp các dịch vụ sau bán hàng với các chế độ ưu đãi nhất đáp ứng thời hạn sử dụng dự kiến của hàng hóa. Các vật tư, phụ tùng thay thế không vượt quá 50% giá trị hàng hóa.</p> <p>Thời gian có mặt để sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc Đơn vị sử dụng.</p> <p>Khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá: theo yêu cầu quy định tại điểm 2.2 khoản 2 mục 3 chương III E-HSMT</p> <p>Có cam kết thời hạn sử dụng dự kiến của hàng hóa (để yêu cầu vật tư, phụ tùng thay thế): tối thiểu 5 năm</p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4. Các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ		
4.1. Các yếu tố về điều kiện thương mại	<p>Cam kết giá trị của hàng hóa dự thầu phải đảm bảo bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các loại thuế theo quy định của pháp luật. 	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
	- Các loại chi phí liên quan để sản phẩm hoàn thành đưa vào sử dụng. - Các loại chi phí kiểm định chất lượng và đặc tính kỹ thuật của hàng hóa trong công tác Vận hành kiểm tra và thử nghiệm.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên. Lưu ý: Có ≥ 01 yêu cầu không đạt hoặc nội dung không đáp ứng thì kết quả đánh giá không đạt	Không đạt
4.2. Đào tạo, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ	Thuyết minh cụ thể nội dung đào tạo - hướng dẫn sử dụng - chuyển giao công nghệ cho từng chủng loại sản phẩm (nếu có) và có bố trí cán bộ hướng dẫn vận hành.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5. Uy tín của nhà thầu		
5.1. Thông qua việc tham dự thầu và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó kể từ 1/1/2022 đến thời điểm đóng thầu	Nhà thầu có bản cam kết và phải đảm bảo đồng thời các yêu cầu sau: a) Không có gói thầu nào khi có quyết định trúng thầu mà không thương thảo hợp đồng vì do lỗi của nhà thầu hoặc có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng vì do lỗi của nhà thầu. b) Không có kiện tụng; không có từ 02 hợp đồng tương tự trở lên nào chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu và bị xử phạt. c) Nộp thuế đầy đủ theo quy định (đã được cơ quan thuế xác nhận). d) Nhà thầu không đang trong thời gian bị cấm đấu thầu đúng quy trình Luật đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức hợp pháp nào trên toàn quốc.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên. Lưu ý: Có ≥ 01 yêu cầu không đạt hoặc nội dung không đáp ứng thì kết quả đánh giá không đạt	Không đạt
6. Các yếu tố cần thiết khác		
	-E-HSĐT có cam kết thiết bị dự thầu và cung cấp cho gói thầu phải được sản xuất năm 2024 trở về sau.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên. Lưu ý: Có ≥ 01 thiết bị không đạt thì kết quả đánh giá không đạt	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chí đánh giá trên đều đạt	Đạt
	Không đạt một trong các tiêu chí đánh giá trên	Không đạt